

# BÁO CÁO

## KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

## NHỮNG VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG

## TRONG BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

## TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ

## LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết những vấn đề quan trọng trong Báo cáo chính trị. Có 443/444 đại biểu dự Đại hội tham gia bỏ phiếu biểu quyết (vắng 01 đồng chí có lý do).

Kết quả biểu quyết các vấn đề quan trọng trong Báo cáo chính trị như sau:

### I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045 GỒM MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu tổng quát: “Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, huy động hiệu quả mọi nguồn lực và tận dụng thời cơ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý

**Nhà nước, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; không ngừng đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; xây dựng thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước; đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc; vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của Nhân dân; thành phố là trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á”.**

- Có 436 đại biểu đồng ý, chiếm 98,42% so với số có mặt, 98,2% so với số triệu tập.

- Có 06 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 1,35% so với số có mặt, 1,35% so với số triệu tập.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2025: Là đô thị thông minh, thành phố dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế, động lực tăng trưởng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước, đi đầu trong đổi mới sáng tạo, có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. GRDP bình quân đầu người khoảng 8.500 - 9.000 USD.

- Đến năm 2030: Là thành phố dịch vụ, công nghiệp hiện đại, thành phố văn hóa, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, GRDP bình quân đầu người khoảng 13.000 - 14.000 USD, là trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á.

- Tầm nhìn đến năm 2045: Trở thành trung tâm về kinh tế, tài chính của Châu Á, phát triển bền vững, có chất lượng cuộc sống cao, GRDP bình quân đầu người khoảng 40.000 USD, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu.

- Có 427 đại biểu đồng ý, chiếm 96,39% so với số có mặt; 96,17% so với số triệu tập.

- Có 04 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,9% so với số có mặt; 0,9% so với số triệu tập.

- Có 11 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 2,48% so với số có mặt; 2,47% so với số triệu tập.

\* **Đại hội đã tiến hành biểu quyết tại Hội trường trong phiên làm việc sáng ngày 17 tháng 10 năm 2020 (444/444 đại biểu, 100%) thống nhất sửa đổi nội dung mục tiêu cụ thể như sau:**

- Đến năm 2025: Là đô thị thông minh, thành phố dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế, động lực tăng trưởng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước, đi đầu trong đổi mới sáng tạo, có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. GRDP bình quân đầu người khoảng **8.500 USD**.

- Đến năm 2030: Là thành phố dịch vụ, công nghiệp hiện đại, thành phố văn hóa, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, GRDP bình quân đầu người **khoảng 13.000 USD**, là trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á.

- Tầm nhìn đến năm 2045: Trở thành trung tâm về kinh tế, tài chính của Châu Á, phát triển bền vững, có chất lượng cuộc sống cao, GRDP bình quân đầu người **khoảng 37.000 USD**, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu.

## II. CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2020 - 2025

**1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn thành phố (GRDP) bình quân hàng năm từ 8 - 8,5%, duy trì tỷ trọng khu vực dịch vụ trong GRDP trên 60%.**

- Có 426 đại biểu đồng ý, chiếm 96,16% so với số có mặt; 95,95% so với số triệu tập.

- Có 07 đại biểu không đồng ý, chiếm 1,58% so với số có mặt; 1,57% so với số triệu tập.

- Có 09 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 2,03% so với số có mặt; 2,02% so với số triệu tập.

\* **Đại hội đã tiến hành biểu quyết tại Hội trường trong phiên làm việc sáng ngày 17 tháng 10 năm 2020 (444/444 đại biểu, 100%) thống nhất sửa đổi nội dung mục tiêu cụ thể như sau:**

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn thành phố (GRDP) bình quân hàng năm **khoảng 8%**, duy trì tỷ trọng khu vực dịch vụ trong GRDP trên 60%.

**2. Phấn đấu kinh tế số đóng góp khoảng 25% đến năm 2025, 40% đến năm 2030 trong GRDP của thành phố.**

- Có 432 đại biểu đồng ý, chiếm 97,52% so với số có mặt; 97,3% so với số triệu tập.

- Có 04 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,9% so với số có mặt, 0,9% so với số triệu tập.

- Có 06 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 1,35% so với số có mặt, 1,35% so với số triệu tập.

**3. GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 đạt từ 8.500 - 9.000 USD/người.**

- Có 433 đại biểu đồng ý, chiếm 97,74% so với số có mặt, 97,52% so với số triệu tập.

- Có 05 đại biểu không đồng ý, chiếm 1,13% so với số có mặt, 1,13% so với số triệu tập.

- Có 04 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,9 % so với số có mặt, 0,9% so với số triệu tập.

\* **Đại hội đã tiến hành biểu quyết tại Hội trường trong phiên làm việc sáng ngày 17 tháng 10 năm 2020 (444/444 đại biểu, 100%) thống nhất sửa đổi nội dung mục tiêu cụ thể như sau:**

GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 đạt **khoảng 8.500 USD/người**.

#### **4. Tổng vốn đầu tư xã hội chiếm bình quân khoảng 35% GRDP.**

- Có 441 đại biểu đồng ý, chiếm 99,55% so với số có mặt, 99,32% so với số triệu tập.
- Có 01 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

#### **5. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đến năm 2025 đạt từ 45 - 50%.**

- Có 438 đại biểu đồng ý, chiếm 98,87% so với số có mặt, 98,65% so với số triệu tập.
- Có 04 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,9% so với số có mặt, 0,9% so với số triệu tập.

#### **6. Chi đầu tư cho khoa học và công nghệ của xã hội đạt bình quân trên 1%/GRDP.**

- Có 425 đại biểu đồng ý, chiếm 95,94% so với số có mặt, 95,72% so với số triệu tập.
- Có 10 đại biểu không đồng ý, chiếm 2,26% so với số có mặt, 2,25% so với số triệu tập.
- Có 07 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 1,58% so với số có mặt, 1,57% so với số triệu tập.

**7. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 7%/năm.**

- Có 438 đại biểu đồng ý, chiếm 98,87% so với số có mặt, 98,65% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45 % so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45 % so với số triệu tập.

**8. Đến năm 2025, tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động đang làm việc.**

- Có 432 đại biểu đồng ý, chiếm 97,52% so với số có mặt, 97,3% so với số triệu tập.

- Có 08 đại biểu không đồng ý, chiếm 1,81% so với số có mặt, 1,80% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

**9. Trong 5 năm, tạo việc làm mới cho 700.000 lao động (bình quân 140.000 lao động/năm), tỷ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4%.**

- Có 437 đại biểu đồng ý, chiếm 98,65% so với số có mặt, 98,42% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45 % so với số triệu tập.
- Có 03 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67% so với số triệu tập.

**10. Đến cuối năm 2025, cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo cả nước; còn dưới 0,5% hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố.**

- Có 436 đại biểu đồng ý, chiếm 98,42% so với số có mặt, 98,2% so với số triệu tập.
- Có 03 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67 % so với số triệu tập.
- Có 03 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67% so với số triệu tập.

**11. Đến cuối năm 2025, đạt tỷ lệ 21 bác sĩ/vạn dân, 42 giường bệnh/vạn dân.**

- Có 438 đại biểu đồng ý, chiếm 98,87% so với số có mặt, 98,65% so với số triệu tập.
- Có 03 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67 % so với số triệu tập.
- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**12. Tiếp tục duy trì đạt 300 phòng học/vạn dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi). Đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đến trường đều được đi học.**

- Có 441 đại biểu đồng ý, chiếm 99,55% so với số có mặt, 99,32% so với số triệu tập.

- Có 01 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**13. Đến năm 2025, tổng tỷ suất sinh đạt khoảng 1,4 con/phụ nữ (sau 18 tuổi) (hướng tới 2030: 1,6 con/phụ nữ).**

- Có 436 đại biểu đồng ý, chiếm 98,42% so với số có mặt, 98,2% so với số triệu tập.

- Có 05 đại biểu không đồng ý, chiếm 1,13% so với số có mặt, 1,12% so với số triệu tập.

- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**14. Tiếp tục duy trì 100% số hộ dân sử dụng nước sạch.**

- Có 436 đại biểu đồng ý, chiếm 98,42% so với số có mặt, 98,20% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

- Có 04 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,9% so với số có mặt, 0,9% so với số triệu tập.

**15. Tiếp tục duy trì xử lý chất thải y tế và nước thải công nghiệp đạt 100%.**

Có 442 đại biểu đồng ý, chiếm 99,77% so với số có mặt, 99,55% so với số triệu tập.

**16. Đến năm 2025, tỷ lệ xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ mới hiện đại (đốt phát điện và tái chế) đạt ít nhất 80% (hướng tới 2030: 100%).**

- Có 439 đại biểu đồng ý, chiếm 99,1% so với số có mặt, 98,87% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**17. Đến năm 2025, tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 15%, mật độ đường giao thông bình quân trên diện tích đất toàn thành phố đạt 2,5 km/km<sup>2</sup>.**

- Có 437 đại biểu đồng ý, chiếm 98,65% so với số có mặt, 98,42% so với số triệu tập.

- Có 03 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

**18. Giai đoạn 2021 - 2025, tổng diện tích nhà ở xây dựng mới đạt 50 triệu m<sup>2</sup> và đến cuối năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 23,5 m<sup>2</sup>/người.**

- Có 439 đại biểu đồng ý, chiếm 99,1% so với số có mặt, 98,87% so với số triệu tập.
- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.
- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**19. Đến năm 2025, diện tích cây xanh đô thị đạt không dưới 0,65m<sup>2</sup>/người (hướng tới 2030 không dưới 1m<sup>2</sup>/người).**

- Có 440 đại biểu đồng ý, chiếm 99,32% so với số có mặt, 99,1% so với số triệu tập.
- Có 01 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.
- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**20. Phấn đấu thành phố nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và về chỉ số cải cách hành chính (PAR-index).**

- Có 435 đại biểu đồng ý, chiếm 98,19% so với số có mặt, 97,97% so với số triệu tập.

- Có 05 đại biểu không đồng ý, chiếm 1,13% so với số có mặt, 1,13% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

**21. Tỷ lệ người dân hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên.**

- Có 441 đại biểu đồng ý, chiếm 99,55% so với số có mặt, 99,32% so với số triệu tập.

- Có 01 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

**22. Giữ vững an ninh chính trị, kéo giảm phạm pháp hình sự và tăng tỷ lệ điều tra khám phá án; giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố trên 90%, kéo giảm ít nhất 5% số người chết do tai nạn giao thông hằng năm, nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy và kéo giảm 10% số vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng so với nhiệm kỳ trước.**

Có 442 đại biểu đồng ý, chiếm 99,77% so với số có mặt, 99,32% so với số triệu tập.

**23. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, chất lượng ngày càng cao hơn; giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng yếu kém xuống dưới 0,5%.**

- Có 438 đại biểu đồng ý, chiếm 98,87% so với số có mặt, 98,65% so với số triệu tập.

- Có 01 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,23% so với số có mặt, 0,23% so với số triệu tập.

- Có 03 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67% so với số triệu tập.

**24. 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.**

- Có 437 đại biểu đồng ý, chiếm 98,65% so với số có mặt, 98,42% so với số triệu tập.

- Có 03 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,67% so với số có mặt, 0,67% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.

**25. Kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên về việc thực hiện các thông báo, kết luận sau kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp.**

Có 442 đại biểu đồng ý, chiếm 99,77% so với số có mặt, 99,55% so với số triệu tập.

**26. 100% các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy có chương trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tương đương với cải cách hành chính và chính quyền số ở Thành phố Hồ Chí Minh.**

- Có 436 đại biểu đồng ý, chiếm 98,42% so với số có mặt, 98,20% so với số triệu tập.

- Có 02 đại biểu không đồng ý, chiếm 0,45% so với số có mặt, 0,45% so với số triệu tập.
  - Có 04 đại biểu có ý kiến khác, chiếm 0,9% so với số có mặt, 0,9% so với số triệu tập.
-